

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HOÀ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự.
Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí 2015;
Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 2262/2024/TLST-VHNGĐ ngày 14/10/2024 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Bà **Nguyễn Thị Thu T**, sinh năm 2000.

Địa chỉ: B, tổ A, khu phố E, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

2/ Ông **Nguyễn Minh T1**, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Tổ C, khu phố A, phường B, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Hai vợ chồng ông bà tự nguyện yêu thương, sống chung với nhau vào năm 2018 đã đi đăng ký kết hôn tại **UBND phường B**, được **UBND phường B, thị xã L, tỉnh Bình Thuận** cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật. Sau khi đăng ký kết hôn, vợ chồng ông bà chung sống hạnh phúc với nhau được một khoảng thời gian. Tuy nhiên, trong quá trình chung sống vợ chồng ông bà bắt đầu phát sinh nhiều mâu thuẫn, cuộc sống vợ chồng thường xuyên lục đục, xích mích. Nguyên nhân của những mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm, suy nghĩ của hai vợ chồng trái ngược dẫn đến tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn và tiếp tục chung sống với nhau được nữa. Vì không muốn gia đình đổ vỡ, đã nhiều lần vợ chồng ngồi lại tìm cách giải quyết mâu thuẫn nhưng vẫn không có kết quả. Hiện tại, vợ chồng ông bà đã sống ly thân với nhau từ năm 2020 cho đến nay nên ông bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho ghi nhận công nhận thuận tình ly hôn cho vợ chồng ông bà.

[2]. Về con chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

[3]. Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ chung: Các đương sự khai không có nên không đặt ra xem xét.

[5]. Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị Thùy T2 và ông Nguyễn Minh T1 phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) bà Nguyễn Thị Thùy T2 và ông Nguyễn Minh T1 đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0000937 ngày 02/10/2024.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thùy T2 và ông Nguyễn Minh T1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Các đương sự khai không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: Các đương sự khai không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự khai không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị Thùy T2 và ông Nguyễn Minh T1 phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) bà Nguyễn Thị Thùy T2 và ông Nguyễn Minh T1 đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0000937 ngày 02/10/2024.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- UBND phường Bình Tân, thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận (GCNKH 128 ngày 12/09/2018);
- Chi cục THADS thành phố Biên Hòa;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Hồng Ngọc